

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số 1034/SVHTTDL-XDNSVHGĐ
V/v Sao gửi Thông tư số 144/2014/TTLT-BTC
- BVHTTDL Hướng dẫn quản lý và sử dụng
kinh phí hoạt động phong trào “TDĐKXDĐSVH”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 30 tháng 12 năm 2014
VP HỘNG & UBND HUYỆN LỄ THỦY
ĐẾN Số: 09
Ngày: 5/1/2015
Chuyển:

Kính gửi: - Các Cơ quan thành viên BCĐ phong trào “TDĐKXDĐSVH” tỉnh;
- BCĐ phong trào “TDĐKXDĐSVH” các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Văn hóa-Thông tin các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 30 tháng 9 năm 2014, Liên Bộ Bộ Tài chính-Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 144/2014/TTLT-BTC- BVHTTDL Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sao và gửi Thông tư này đến các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo phong trào “TDĐKXDĐSVH” tỉnh, Ban Chỉ đạo phong trào “TDĐKXDĐSVH” các huyện, thị xã, thành phố và Phòng Văn hóa-Thông tin các huyện, thị xã, thành phố để các cơ quan, địa phương chỉ đạo và hướng dẫn cơ sở triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

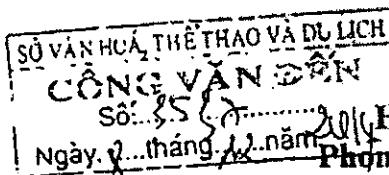
- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, XDNSVH & GD.



Trương Tấn Minh

Số: 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2014



THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020;

Thực hiện Quyết định số 794/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Ban vận động Trung ương Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và công văn số 1151/TTg-KTTH ngày 08 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung Quyết định số 794/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2012;

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", trong đó có cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" (sau

(sau đây gọi tắt là Phong trào).

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp; Văn phòng Thường trực, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp;

b) Ủy ban nhân dân các cấp;

c) Ban công tác mặt trận ở khu dân cư.

3. Đối với việc xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp thực hiện quy định tại Thông tư số 55/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020”.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện (sau đây gọi là Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo các cấp) do ngân sách Nhà nước bảo đảm căn cứ vào nhiệm vụ được giao, theo nguyên tắc cấp nào tổ chức thực hiện thì ngân sách cấp đó bảo đảm kinh phí; đối với khu dân cư do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

2. Đối với các xã thuộc vùng khó khăn được xác định tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1733/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn tỉnh Gia Lai, Quyết định số 30/2012/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012 - 2015; kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

Điều 3. Bố trí ngân sách

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp

a) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo các cấp thuộc nội dung chi của ngành văn hóa được bố trí trong dự toán ngân sách chi sự nghiệp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Phòng Văn hóa - Thông tin. Kinh phí hoạt động của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp được bố trí trong dự toán ngân sách chi của các cơ quan đó.

b) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã được bố trí trong dự toán ngân sách theo loại chi phù hợp của Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã quy định tại khoản 2 điều 2 Thông tư này và của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo, được giao trong dự toán ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Kinh phí thực hiện những nhiệm vụ được giao theo Quyết định số

1610/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ

a) Kinh phí chỉ đạo triển khai, kiểm tra, in giấy công nhận và khung giấy công nhận và khen thưởng “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, bố trí trong dự toán ngân sách theo loại chi tương ứng của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Kinh phí chỉ đạo triển khai, kiểm tra, in giấy công nhận, khung giấy công nhận và thưởng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, bố trí trong dự toán ngân sách theo loại chi tương ứng của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Kinh phí thực hiện nội dung xây dựng “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương; bố trí trong dự toán ngân sách theo loại chi tương ứng của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Kinh phí thực hiện làm giấy chứng nhận, công nhận “Gia đình văn hóa”, “Người tốt việc tốt”, tặng thưởng “Gia đình văn hóa tiêu biểu”, thưởng biếu dương gương “Người tốt, việc tốt” được bố trí trong dự toán ngân sách theo loại chi tương ứng của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Ngoài kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện phong trào, các Ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, các địa phương, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào khả năng ngân sách của mình và các nguồn lực xã hội hoá để chi cho phong trào theo quy định.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung chi

1. Chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo các cấp

a) Chi các hoạt động chỉ đạo triển khai

- Hội nghị giao ban, hội thảo chuyên đề;

- Kiểm tra thực hiện phong trào;

- Khảo sát, điều tra, tham quan học tập kinh nghiệm trong nước và nước ngoài;

- Chi thù lao họp cho thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

b) Chi các hoạt động tuyên truyền

- Phản ánh trên các loại hình báo chí, website của cơ quan thành viên Ban chỉ đạo, xây dựng bằng video clip, trưng bày triển lãm nội dung và hình ảnh;

- Phổ biến, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay, hiệu quả;

- In ấn tài liệu nghiệp vụ;

- Tuyên truyền miệng, tuyên truyền trực quan, tuyên truyền bằng hình thức văn nghệ cổ động.

c) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết

- Hội nghị 6 tháng, sơ kết hàng năm và hội nghị tổng kết 5 năm, 10 năm;

- Hội nghị tổng kết phong trào ở các cấp, tiến tới hội nghị toàn quốc tổng kết 5 năm.

d) Chi tập huấn nghiệp vụ

- Chi kinh phí tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng;

- Chi hỗ trợ cán bộ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

d) Chi khen thưởng

- Ban Chỉ đạo cấp xã:

+ Chi in Giấy chứng nhận công nhận “Gia đình văn hóa”, “Người tốt việc tốt”;

+ Tặng thưởng “Gia đình văn hóa tiêu biểu” (trong tổng số “Gia đình văn hóa” được cấp giấy chứng nhận “Gia đình văn hóa” 03 năm liên tục);

+ Thưởng biếu dương gương “Người tốt, việc tốt”.

- Ban Chỉ đạo cấp huyện:

+ Khen thưởng “Gia đình văn hóa tiêu biểu” cấp huyện;

+ Thưởng công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

+ Thưởng công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

+ Thưởng công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”;

+ Chi in giấy chứng nhận, thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào.

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

+ Khen thưởng “Gia đình văn hóa tiêu biểu”; “Người tốt, việc tốt” cấp tỉnh;

+ Khen thưởng “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương; “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” tiêu biểu cấp tỉnh;

+ Thưởng công nhận mô hình, điển hình tiên tiến cấp tỉnh;

+ Chi in giấy chứng nhận, thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào.

- Ban Chỉ đạo Trung ương

Khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng các cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

2. Chi hỗ trợ đối với khu dân cư

- Chi tiền chè, nước uống, dầu đèn, điện ánh sáng cho Ban công tác Mặt

trận ở khu dân cư họp bàn biện pháp triển khai vận động nhân dân;

- Chi tổ chức ngày Hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18/11) hàng năm;
- Chi thông tin, tuyên truyền của Ban công tác Mặt trận tại cộng đồng dân cư;
- Chi tiền xăng, xe đi công tác vận động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư và xã, phường, thị trấn;
- Chi biểu dương thành tích cá nhân, tổ dân cư thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc phát động hàng năm và đột xuất.

3. Chi văn phòng phẩm và các khoản chi khác phục vụ Phong trào.

Điều 5. Mức chi

1. Chi công tác phí cho các hoạt động chỉ đạo, khảo sát, kiểm tra, điều tra thực hiện phong trào; chi hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chi công tác học tập kinh nghiệm ở nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

3. Chi cho các hoạt động tuyên truyền lưu động theo Thông tư liên tịch số 191/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã.

4. Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

5. Chi tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng; chi hỗ trợ cán bộ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

6. Chi tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT/BTC-BTP ngày 27/1/2014 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

7. Các khoản chi có tính chất đặc thù (như chi in ấn các ấn phẩm, sách, tranh, ảnh, tài liệu tuyên truyền; chi làm phim, xây dựng video; triển lãm): Căn

cứ vào các chế độ, định mức, đơn giá Nhà nước đã qui định, giá thị trường cho những công việc tương tự hoặc theo thỏa thuận của bên cung cấp dịch vụ để xây dựng dự toán và quản lý sử dụng. Những nội dung chi này phải được thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện các nhiệm vụ này phê duyệt dự toán trong phạm vi dự toán được giao hàng năm trước khi thực hiện.

8. Đối với các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến thực hiện phong trào nhưng chưa có quy định hướng dẫn định mức chi thực hiện theo chi phí thực tế phát sinh trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp, được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

9. Đối với các nội dung chi theo quy định phải thực hiện đấu thầu thì áp dụng theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn.

10. Chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư:

a) Đối với khu dân cư: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí dự toán ngân sách đảm bảo thực hiện các nội dung chi cho khu dân cư theo mức từ 3.000.000 đồng - 5.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

b) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí dự toán ngân sách bảo đảm các nội dung chi cho khu dân cư theo mức từ 5.000.000 đồng - 7.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

Điều 6. Lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đối với hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào

1. Việc lập dự toán kinh phí

Dự toán kinh phí chi hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp và Văn phòng Thường trực các cấp được lập căn cứ vào nhiệm vụ được giao, nhu cầu, phạm vi, quy mô hoạt động và định mức tài chính theo quy định của pháp luật về quản lý ngân sách nhà nước hiện hành, cụ thể như sau:

a) Ở Trung ương

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và Văn phòng Thường trực, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách chi sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch hàng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể là cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí hoạt động chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định về quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Ở địa phương

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phòng Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí hoạt động chỉ đạo, triển khai thực hiện Phong trào của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Thường trực cùng cấp, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Các cơ quan, đơn vị là cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách cấp xã, trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt.

c) Đối với kinh phí để thực hiện các nội dung công việc ở khu dân cư và tại các xã thuộc vùng khó khăn:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, bảo đảm việc chi tiêu cho phong trào tại các xã thuộc vùng khó khăn và khu dân cư trên địa bàn tỉnh, trong phạm vi mức chi quy định tại khoản 10, Điều 5 Thông tư này.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm cân đối, bố trí kinh phí đến xã, phường, thị trấn bảo đảm mức chi đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm chấp hành dự toán.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Phong trào theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ vào Thông tư này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo kinh phí hoạt động của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên phạm vi cả nước.

2. Các cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo các cấp; cơ quan chủ trì thực hiện thi đua, khen thưởng có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo quy định tại Thông tư này và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của Ban Chỉ đạo cấp dưới.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2014 và thay thế Thông tư liên tịch số 31/2006/TTLT/BTC-BVHTT ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa - Thông tin về việc hướng

dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp.

2. Bãi bỏ các quy định hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện “Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT/BTC-MTTW ngày 10 tháng 01 năm 2002 của Liên Bộ Tài chính - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện “Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các cuộc vận động quyên góp do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và Thông tư số 160/2010/TT-BTC ngày 19 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT/BTC-MTTW.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các địa phương phản ánh về Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THỦ TRƯỞNG *Thúy*

Huỳnh Vĩnh Ái

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG *L*

Trương Chí Trung

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- TTCP và các Phó TTCP;
- VPTW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các Hội, đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở Tài chính, Sở VHTTDL, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính, Bộ VHTTDL;
- Lưu: Bộ Tài chính, Bộ VHTTDL. *500*

VĂN PHÒNG HĐND&UBND CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LÊ THỦY Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lê Thùy, ngày 05 tháng 01 năm 2015

PHIẾU XỬ LÝ CÔNG VĂN

Kính gửi: Dr. Nguyễn Bùi Quý

P. Chu, fib. UBN.D. huyg.

VP de iighi phobi: Ch' kly
2/21?

P. Chd. fil. (P. a. Day)

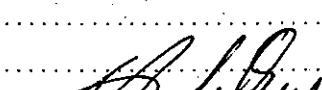
Phòng VH-TT, TC-KH

cīvā

ĐếnWEB: 28/09/11

Giao Ph่าย VH-TT chi đạo, huỷ dài thời hạn

03 Jan

<p>Ý KIẾN PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO HUYỆN</p> <p>..... 05/11/2015</p> <p></p>	<p>PHÓ VĂN PHÒNG</p> <p></p> <p>Phạm Xuân Cường</p>
---	---